

CÔNG TY CỔ PHẦN MỎ INCO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN MỎ INCO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: INCO MINING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: INCO MINING

2. Mã số doanh nghiệp: 0108905406

3. Ngày thành lập: 18/09/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 15 Bích Câu, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng - Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình - Tư vấn đấu thầu - Khảo sát xây dựng - Định giá xây dựng - Lập quy hoạch xây dựng - Thiết kế xây dựng công trình - Giám sát trong xây dựng - Kiểm định xây dựng - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình. - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; - Định giá xây dựng: + Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; + Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; + Đo bóc khối lượng; + Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; + Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; + Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; + Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng - Lập dự toán; thẩm tra dự toán xây dựng công trình; - Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Giám sát thi công xây dựng; - Kiểm định, giám định chất lượng công trình xây dựng. - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình - Kiểm định xây dựng - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước	7110(Chính)

2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ vàng nguyên liệu và vàng miếng)	4662
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
6.	Xây dựng nhà để ở	4101
7.	Xây dựng nhà không để ở	4102
8.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
9.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
10.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Buôn bán phân bón Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn cao su Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại Bán buôn bột giấy; Bán buôn đá quý;	4669
12.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
13.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
14.	Xây dựng công trình điện	4221
15.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
16.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
17.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
19.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
20.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
21.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
22.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
23.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891

24.	Phá dỡ	4311
25.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm việc cho nổ, dò bom, mìn và các loại tương tự)	4312
26.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
27.	Khai thác và thu gom than non	0520
28.	Khai thác quặng sắt	0710
29.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
30.	Khai thác muối	0893
31.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác khoáng sản	0899
32.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
33.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
34.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường	7490
35.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
36.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa	4610
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 7.285.700.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ MINH THIÊN	Thôn Cổ Trang, Xã Nam Hải, Huyện Nam Trực, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	168.570	1.685.700.000	23,137	036081008968	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	168.570	1.685.700.000	23,137		
2	NGUYỄN HỒNG QUÂN	P204 Nhà 5, Tập thể Bộ Giáo Dục, số 85 Vọng Hà, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	24,706	111573136	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	24,706		

3	DƯƠNG THANH ĐÔNG	Thôn Đông Thịnh, Xã Yên Tiến, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	380.000	3.800.000.000	52,157	162465785	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	380.000	3.800.000.000	52,157		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: DƯƠNG THANH ĐÔNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 162465785

Ngày cấp: 25/06/2014 Nơi cấp: Công an tỉnh Nam Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đông Thịnh, Xã Yên Tiến, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Đông Thịnh, Xã Yên Tiến, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội